

Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ

Hung Nguyên, ngày 22 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2023/TLST – HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh LVM; sinh năm: 1986; địa chỉ: Đội X, thôn T, xã N, huyện Quang Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị ĐTH; sinh năm: 1990; địa chỉ: Xóm X, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh LVM và chị ĐTH thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh LVM và chị ĐTH thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh LVM và chị ĐTH thỏa thuận giao con chung là LQH; sinh ngày 19 tháng 02 năm 2013 cho chị ĐTH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Anh LVM có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Thời

điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3 năm 2023 đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Anh LVM và chị ĐTH tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Anh LVM và chị ĐTH tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh LVM tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đ (ba trăm nghìn) đồng mà anh M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0004030 ngày 27 tháng 02 năm 2023 (anh M đã nộp đủ).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên;
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Phan Hương